

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29/8/2019

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiến.

2. Nguyễn Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Bà Đào Thị Trà Giang- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 1, thôn Cao M, xã Chương D, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: 101/180, Tổ 12-KP4, phường Long B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn có mặt. Bị đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Văn B tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chương D, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình vào ngày 27 tháng 01 năm 2009. Sau kết hôn vợ chồng đưa nhau vào thành phố Biên H, tỉnh Đồng N làm ăn. Vợ chồng chung sống không hòa thuận hạnh phúc, kinh tế gặp nhiều khó khăn, nên tháng 6/2016 vợ chồng quyết định về Thái Bình sinh sống. Do không hợp môi trường cũng như cuộc sống ngoài miền Bắc nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng hơn. Cuối năm 2017 anh B tiếp tục vào Nam làm ăn và vợ chồng ly thân từ đó. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết cho chị được ly hôn anh B.

Chị và anh B có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Phương A, sinh ngày 02/5/2009 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/12/3014. Hiện cả 02 con đang sinh sống cùng chị. Ly hôn, chị nhận được tiếp tục nuôi cả 02 con chung và yêu cầu anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.000.000 đồng/1 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/1 tháng).

Chị và anh B không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

**** Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã thực hiện việc ủy thác thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đối với anh Nguyễn Văn B vào ngày 18 tháng 7 năm 2019. Kết quả của việc ủy thác có nội dung:***

Anh B thống nhất về thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như chị H khai. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đồng ý ly hôn; anh và chị H đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết ly hôn cho anh và chị H.

Anh và chị Hà có 02 con chung như chị H khai. Ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi cả 02 con chung và đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con chung như chị H yêu cầu.

Tài sản chung: Anh và chị H có 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng, hiện nay chị H đang quản lý. Anh không yêu cầu chia số tiền trên.

Anh và chị H không có nợ chung.

Anh đã được nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình liên quan đến việc giải quyết vụ án. Do điều kiện ở xa và công việc bận mải nên anh xin được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn B

- Về con chung: Xử giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh B cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.000.000 đồng/1 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/1 tháng)

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 24, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh B phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định

- Về tố tụng:

[1] Chị H và anh B có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Tòa án nơi chị Hà cư trú) giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị H và anh B. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Văn B có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Bình.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh B được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân; Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được nơi sinh sống làm ăn; thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn, anh B cũng đồng ý; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2] Về con chung: Cả 02 con chung đang ở ổn định với chị H và có nguyện vọng được ở với chị H. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh B cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[3] Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí : Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh B phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn B

2/. Về con chung: Xử giao 02 con chung Nguyễn Hoàng Phương A, sinh ngày 02/5/2009 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/12/2014 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.000.000 đồng/1 tháng (02 con là 2.000.000 đồng/1 tháng).

Anh Nguyễn Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Nguyễn Văn B và chị Hoàng Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008033 ngày 05/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Anh Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn B vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Chương Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THA DS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung